

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 14 – 3 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Ân
- Bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tất Lệ N**; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 20 Lô C đường Phạm Văn Chí, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú trong quá trình điều tra, truy tố: B12/10Z1 Ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú mới (bị cáo cung cấp trong giai đoạn xét xử tại Tòa án): 42/51/61 đường Trần Đại Nghĩa, khu phố 6, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tất Bình Đ và bà Huỳnh Kim P; Bị cáo có chồng và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh ngày 03/11/2021. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến ngày 17/8/2023 hủy bỏ tạm giữ. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 16/8/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra nhà số B12/10Z1, Ấp 2, xã T, huyện B. Thời điểm kiểm tra, trong nhà có mặt bị cáo Tất Lệ N và cháu Võ Minh Phong, sinh ngày 03/11/2021 (con của bị cáo N). Qua kiểm tra, Công an phát hiện tại nền nhà trong phòng ngủ của bị cáo có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong ngăn tủ đựng đồ trong phòng ngủ có 05 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Bị cáo khai nhận là ma túy tổng hợp của bị cáo cất giữ để sử dụng. Do đó, Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa bị cáo về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Tất Lệ N khai nhận: Do nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy về cất giữ để sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 18 giờ ngày 15/8/2023, bị cáo đang ở nhà địa chỉ B12/10Z1, Ấp 2, xã T, huyện B thì có một người bạn tên thường gọi là T (không rõ lai lịch) đến nhà bị cáo chơi. Qua nói chuyện thì bị cáo nhờ T đặt mua giùm 3.600.000 đồng ma túy đá và 500.000 đồng ma túy khay. T đồng ý rồi liên lạc với người bán ma túy, người bán hẹn nửa tiếng sau sẽ giao tại trước Công ty TNHH may da giày Khải Hoàn 3, Ấp 2, xã T, huyện B. Sau đó Tú đi về, còn bị cáo thì đặt xe ôm đi đến điểm hẹn. Khi đến trước địa chỉ B6/2A, Ấp 2, xã T, huyện B thì bị cáo gặp một người đàn ông đeo khẩu trang điều khiển xe máy hiệu Dream, không rõ biển số, người này giao cho bị cáo 01 bịch nylon màu đen bên trong có 05 gói nylon chứa ma túy đá và 01 gói nylon bên trong đựng 01 gói nylon chứa ma túy khay. Bị cáo đưa tiền cho người này rồi đặt xe ôm đi về nhà địa chỉ B12/10Z1, Ấp 2, xã T, huyện B, về tới nơi, bị cáo lấy một ít ma túy đá ra để sử dụng, còn ma túy khay thì chưa sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/8/2023 thì có lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo.

Kết luận giám định 9023/KL-KLHS ngày 24/8/202 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ 04 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1) qua giám định có khối lượng 1,4352 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu M2) qua giám định có khối lượng 10,0358 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

+ 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu M3) qua giám định có khối lượng 1,4877 gam là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Cáo trạng số 64/CT-VKSBC ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Tất Lệ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tất Lệ N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tất Lệ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 7 năm tù.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bì thư niêm phong dán kín bên ngoài, có chữ ký của bị cáo, hình dấu công an xã T, huyện B, bên trong chứa số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Ngày 16/8/2023 tại nhà địa chỉ B12/10Z1, Ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tất Lệ N đã có hành vi tàng trữ 11,471 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,4877 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Tất Lệ N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Riêng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo do bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi thì Hội đồng xét xử không chấp nhận do đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo và người bạn của bị cáo tên T, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh cần tiếp tục xác minh, khi làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong dán kín bên ngoài, có chữ ký của bị cáo, hình dấu công an xã T, huyện B, bên trong chứa số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế: Đây là những vật cấm lưu hành và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Tất Lệ N: 07 (Bảy)** năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/8/2023 đến ngày 17/8/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong dán kín bên ngoài, có chữ ký ghi tên bị cáo, Điều tra viên và hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, bên trong là các loại ma túy ở thể rắn còn lại sau giám định; 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/01/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Tất Lệ N** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Lâm